

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
Đợt 5 năm 2024 (Danh sách bổ sung)

Vào lúc 15h00, ngày 13 tháng 11 năm 2024, tại Văn phòng Phó hiệu trưởng, tầng 1, Trường Đại học Kinh Bắc tổ chức họp Hội đồng tuyển sinh năm 2024, cụ thể như sau:

A. Thành phần

1. Cô Đào Thị Bích Thủy – Chủ tọa
2. Các thành viên của Hội đồng tuyển sinh và Ban thư ký năm 2024

B. Nội dung cuộc họp

1. Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) xét và thông qua danh sách thí sinh trúng tuyển đại học chính quy đợt 5 năm 2024 (danh sách bổ sung) của Trường Đại học Kinh Bắc.

2. Căn cứ pháp lý

a) Quy chế tuyển sinh số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 6/6/2022 ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non và các văn bản hướng dẫn tuyển sinh năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Đề án tuyển sinh đại học năm 2024 và điểm trúng tuyển của Trường Đại học Kinh Bắc.

3. Hội đồng tuyển sinh báo cáo số liệu thí sinh đăng ký xét tuyển trình độ đại học đợt 5 năm 2024 (danh sách bổ sung):

a) Tổng số thí sinh đăng ký xét tuyển: **64** thí sinh (có danh sách đính kèm)

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số lượng		
			Mã 200	Mã 500	Tổng
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	1	0	1
2	Quản trị kinh doanh	7340101	2	0	2
3	Y khoa	7720101	1	41	42
4	Y học cổ truyền	7720115	0	19	19
Tổng số			4	60	64

b) Phương thức xét tuyển:

- Có **04** thí sinh đăng ký xét tuyển theo phương thức sử dụng kết quả học bạ THPT (Mã 200). Điểm trúng tuyển theo bảng sau:

Ngành	Mã ngành	Sử dụng kết quả học bạ THPT (Mã 200)
Ngôn ngữ Anh	7220201	Điểm TBC lớp 12 từ 5.0 trở lên
Quản trị kinh doanh	7340101	
Y khoa	7720101	Học lực lớp 12 xếp loại Giỏi trở lên

- Có **60** thí sinh đăng ký xét tuyển theo phương thức sử dụng bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành dự tuyển thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề (Mã 500). Điểm trúng tuyển theo bảng sau:

Ngành	Mã ngành	Sử dụng bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành dự tuyển (Mã 500)
Y khoa	7720101	Tiêu chí 1: Học lực lớp 12 đạt loại Giỏi trở lên hoặc điểm TBC các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8.0 trở lên; Tiêu chí 2: Tốt nghiệp THPT loại Giỏi trở lên hoặc học lực lớp 12 đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;
Y học cổ truyền	7720115	Tiêu chí 3: Tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học đạt loại Giỏi trở lên và có điểm TBC học bạ lớp 12 đạt từ 5.0 trở lên; Tiêu chí 4: Tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo và có điểm TBC học bạ lớp 12 đạt từ 5.0 trở lên.

4. Các thành viên Hội đồng trao đổi, thảo luận

C. Kết luận:

Sau khi thảo luận, 100% thành viên Hội đồng nhất trí với kết luận:

1. Thông qua danh sách **64** thí sinh trúng tuyển đại học chính quy đợt 5 năm 2024 (*Danh sách bổ sung - có danh sách kèm theo*). Đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển đại học chính quy đợt 5 năm 2024 (danh sách bổ sung).

2. Trung tâm tuyển sinh và hợp tác doanh nghiệp, Ban Tuyển sinh phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức nhập học cho thí sinh trúng tuyển theo quy định. Cuộc họp kết thúc lúc 15h45 cùng ngày.

THƯ KÝ CUỘC HỌP



Trần Hồng Linh

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP
Phó Hiệu trưởng



ThS. Đào Thị Bích Thủy

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA HỌP

Khoa y học
9/10

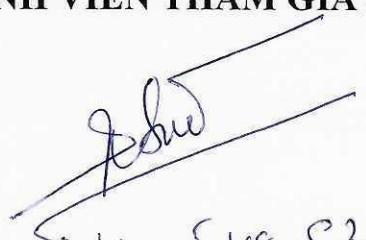
BS CK II Lê Thị Hồng Hoa



Nguyễn Văn Sơn



Nguyễn Thị Ngọc



Nguyễn Văn Sơn



Nguyễn Thị Bích Phương



Nguyễn Thị Thủy

DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 5 NĂM 2024 (DANH SÁCH BỎ SÚNG)
(Kèm theo Biên bản họp ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học)

STT	Mã HS	Họ tên	Nghị định	CCCD	Ngày sinh	Mã PTKY	Mã PTKY	Điểm thi	Học bạ THPT	Học bạ THPT	Trình độ	Ngành	Mã thí sinh	Tên trường	Nơi học	Năm	Số báo	Nhân phẩm của thí sinh đăng ký thi	Đơn vị đăng ký	KQ kiểm tra lần 1 Điểm thi (11.11.2024)	KQ kiểm tra lần 2 Điểm thi (11.11.2024)	KQ kiểm tra lần 3 Điểm thi (11.11.2024)
1.		Mã PTKY: 200 (Học bạ THPT có điểm TBC Học bạ lớp 12 đạt từ 5.0 trở lên)																				
1	BTS110	Nguyễn Thị Ngọc Anh	28/07/2005	027305003359	Ngân ngữ Anh	200	8.2	Giỏi	Học bạ có xếp loại HK	Tốt	2023									OK	OK	OK
2	TS191	Nguyễn Mạnh Dương	26/08/2005	020205004388	Quan tri kinh doanh	200	6.7	Giỏi	Học bạ có xếp loại HK	T	2024									OK	OK	OK
3	TS119	Hoàng Minh Tuấn	03/12/2006	027206009197	Quan tri kinh doanh	200	8.1	Khá		T	2024									OK	OK	OK
4	TS221	Đào Văn Cầu	03/08/1995	02605001152	Y khoa	200	8.0	Giỏi		Tốt	2013									OK	OK	OK
II.		Mã PTKY: 500 (Học bạ THPT có điểm TBC Học bạ lớp 12 đạt từ 5.0 trở lên)																				
5	BTS128	Hoàng Tuấn Anh	21/02/1990	020090007638	Y học cơ truyền	500	7.2	Khá		Tốt	2008									OK	OK	OK
6	BTS129	Nguyễn Ngọc Cường	15/05/1989	01089024035	Y học cơ truyền	500	5.5	TB		Tốt	2007									OK	OK	OK
7	TS209	Trần Quốc Dũng	03/12/1990	056090015866	Y học cơ truyền	500	5.0	Yếu		TB	2011									OK	OK	OK
8	TS208	Nguyễn Thị Hương	30/01/1997	017192003160	Y học cơ truyền	500	7.0	Khá		Tốt	2015									OK	OK	OK
9	BTS130	Hoàng Thị Kim Ngân	27/01/1990	046190011959	Y học cơ truyền	500	6.6	TB		Tốt	2008									OK	OK	OK
10	TS115	Trần Minh Phương	01/11/1993	024093000312	Y học cơ truyền	500	7.1	Khá		Tốt	2011									OK	OK	OK
11	TS112	Trương Khắc Thái	01/02/2003	070203012148	Y học cơ truyền	500	6.5	TB		Tốt	2021									OK	OK	OK
12	TS111	Nguyễn Thị Phương Thảo	01/01/1996	066196004646	Y học cơ truyền	500	7.4	Khá		Tốt	2014									OK	OK	OK
13	TS116	Nguyễn Thị Thùy	04/10/1983	022183000779	Y học cơ truyền	500	6.0	TB		Tốt	2004									OK	OK	OK
14	BTS112	Hoàng Ngọc Vy	06/11/1992	024092014916	Y học cơ truyền	500	7.1	Khá		Tốt	2010									OK	OK	OK
15	TS119	Trần Việt Bắc	01/12/2001	025201000192	Y khoa	500	8.7	Khá		Tốt	2019									OK	OK	OK
16	TS175	Nguyễn Văn Bình	05/04/1992	025092016008	Y khoa	500	7.3	Khá		Khá	2010									OK	OK	OK
17	TS203	Lại Quang Cường	25/08/1990	03309016474	Y khoa	500	5.1	Yếu		TB	2008									OK	OK	OK
18	TS169	Phạm Xuân Cường	20/02/1996	027096006320	Y khoa	500	6.6	Khá		Tốt	2014									OK	OK	OK
19	TS180	Phạm Thị Chuyên	05/01/1985	024185013474	Y khoa	500	6.9	Khá		Tốt	2003									OK	OK	OK
20	TS193	Hoàng Xuân Chương	22/11/1997	045097002974	Y khoa	500	6.6	Khá		Tốt	2015									OK	OK	OK
21	TS204	Nguyễn Đức Duy	19/07/1996	036096003972	Y khoa	500	6.6	Khá		Khá	2014									OK	OK	OK
22	TS205	Lê Bá Đạt	18/09/1986	026086000619	Y khoa	500	6.0	TB		Khá	2006									OK	OK	OK
23	TS197	Đoàn Thanh Huệ	30/05/1999	080199010350	Y khoa	500	7.8	Khá		Tốt	2017									OK	OK	OK
24	TS170	Nguyễn Việt Hưng	21/06/1993	042093006159	Y khoa	500	5.7	TB		Khá	2012									OK	OK	OK
25	TS179	Vũ Thị Hương Lan	06/11/1984	00184008996	Y khoa	500	7.0	Khá		Tốt	2002									OK	OK	OK
26	TS189	Trần Văn Linh	06/07/1991	040091091671	Y khoa	500	5.4	TB		Khá	2010									OK	OK	OK
27	TS202	Nguyễn Lê Văn Linh	11/06/1982	079182032781	Y khoa	500	6.3	TB		Tốt	2001									OK	OK	OK
28	TS173	Phạm Hiền Mai	13/08/2000	025300008016	Y khoa	500	7.6	Khá		Tốt	2018									OK	OK	OK
29	BTS123	Trần Thị Ngọc	27/09/1990	024190001172	Y khoa	500	6.2	TB		TB	2009									OK	OK	OK
30	BTS114	Nguyễn Văn Quân	22/07/1996	038096003454	Y khoa	500	6.4	TB		Tốt	2014									OK	OK	OK
31	BTS126	Nguyễn Xuân Tiến	22/02/2004	026204010278	Y khoa	500	7.3	Khá		Tốt	2022									OK	OK	OK
32	TS183	Nguyễn Việt Tiến	20/10/1990	025090014906	Y khoa	500	5.1	TB		TB	2008									OK	OK	OK
33	TS194	Trần Thị Tuyết	28/07/1991	035191013377	Y khoa	500	5.5	TB		Khá	2009									OK	OK	OK
34	BTS127	Trần Thị Thảo	05/09/2004	021304007085	Y khoa	500	7.2	Khá		Tốt	2022									OK	OK	OK
35	TS218	Mai Văn Thuý	02/11/1992	008092007358	Y khoa	500	6.3	TB		Tốt	2010									OK	OK	OK
36	TS190	Trương Thị Hà Trang	17/12/1993	042193021671	Y khoa	500	6.9	Khá		Tốt	2011									OK	OK	OK

STT	Mã HS	Họ tên	Nghị quyết	CCCT	Nghị quyết	Mã PCT	Điểm TBCT	Học lực	Học bạ học 12	Năm TN	Trình độ	Nguồn	Trường	Nộp học	Năm	Số năm	Kinh nghiệm công tác đồng chuyên môn	Đã đủ nghiệp vụ	KQ kiểm tra 1,2,3 học sinh (01/12/2024)	KQ kiểm tra 1,2,3 học sinh (01/12/2024)	KQ kiểm tra 1,2,3 học sinh (01/12/2024)
III.		Mã PCT: 500 (Tốt nghiệp TC/CD và điểm TBCT lớp 12 đạt từ 5.0 và có 3 năm kinh nghiệm chuyên môn sâu học)																			
37	TS223	Nguyễn Duy Anh	18/02/1987	03407011597	Y học cổ truyền	500	7.5	Khá	Tốt	2015	Trung cấp	Y sĩ YHCT	TC Tuệ Tĩnh Thanh Hóa	Khá	2017	5 năm (02/2018-11/2024)	BV đa khoa Hùng Hà	OK	OK	OK	
38	BTSS1	Đỗ Đức Bình	24/04/1975	079075004105	Y học cổ truyền	500	5.1	TB	Ko có xếp loại HK	2000	Trung cấp	Y sĩ YHCT	TC Y được Lê Hữu Trác	Khá	2018	3 năm (09/2019-09/2022)	Phòng khám y học được tên Đổng Công đồng (CDH)	OK	OK	OK	
39	BTSH13	Lê Xuân Đạt	17/10/2003	027203004170	Y học cổ truyền	500	8.3	Khá	Tốt	2021	Trung cấp	Y sĩ YHCT	Trung cấp Y được Tuệ Tĩnh	Khá	2023	14 năm (07/2009 đến nay)	Ti tu cấp phát triển y sức khỏe cộng đồng (CDH)	OK	OK	OK	
40	TS214	Hoàng Văn Đức	06/10/1988	04408002856	Y học cổ truyền	500	6.5	Khá	Tốt	2006	Trung cấp	Y sĩ YHCT	Hệ TC - CD Y tá Huế	Khá	2010	>10 năm (10/2011-10/2024)	Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh	OK	OK	OK	
41	BTSH16	Nguyễn Văn Hạnh	02/04/1983	001083018860	Y học cổ truyền	500	6.2	TB	Tốt	2001	Trung cấp	Y sĩ DK (Đinh lương YHCT)	TC Kĩ Y được HN	Khá	2014	3 năm (01/06/2021 - 10/2024)	Hội đồng Y học tỉnh Hải Phòng	OK	OK	OK	
42	TS210	Trần Tiến Huy	04/03/1993	058093002025	Y học cổ truyền	500	5.9	TB	Tốt	2011	Trung cấp	Y sĩ YHCT	TC Y - Được Lê Hữu Trác	Khá	2013	Tiến 4 năm (01/01/2020- 25/09/2024)	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận	OK	OK	OK	
43	TS217	Nguyễn Hữu Thành	20/04/1985	052085017775	Y học cổ truyền	500	6.2	TB	Khá	2004	Trung cấp	Y sĩ YHCT	TC Y Được Tôn Thất Tùng	Khá	2021	3 năm (05/2021-10/2024)	BV Thu khoa Huan	OK	OK	OK	
44	BTSH17	Vũ Xuân Thu	28/03/1992	062092003317	Y học cổ truyền	500	6.6	Khá	Tốt	2010	Trung cấp	Y sĩ YHCT	Hệ TC - CD Y tá Huế	Khá	2014	3 năm (03/03/2020 - 21/04/2023)	Trung tâm Y tá huyện Krong Chro	OK	OK	OK	
45	TS213	Nguyễn Trung Trục	20/09/1994	075094018800	Y học cổ truyền	500	6.2	TB	Khá	2012	Trung cấp	Y sĩ YHCT	TC Bạch Khẩu Đông Nai	Khá	2020	3 năm (10/2021-10/2024)	Cty CP Phòng khám đa khoa Y Sĩ Sài Gòn	OK	OK	OK	
46	BTSH24	Nguyễn Văn Bình	11/06/1996	025056008177	Y khoa	500	5.8	TB	Khá	2014	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ	Khá	2016	3,5 năm (01/02/2021-23/10/2024)	Trạm y tế Xã Thanh Xuân (thuộc TT Y tế huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)	OK	OK	OK	
47	TS192	Ngô Văn Chiến	14/11/1986	035086003331	Y khoa	500	6.2	TB	Khá	2004	Trung cấp	Y sĩ	TC Y Hà Nội	Khá	2013	> 3 năm (05/2021-10/2024)	Phòng Y tế huyện Kim Bảng	OK	OK	OK	
48	TS186	Nguyễn Đình Đạt	10/04/1991	024091002479	Y khoa	500	6.6	TB	Tốt	2009	Trung cấp	Y sĩ	TC Y Được Hà Nam	Khá	2017	Tiến 4 năm (25/02/2018- 05/2023)	Trạm Y tế phường Hương Mạc	OK	OK	OK	
49	TS198	Nguyễn Thị Định	25/12/1990	026190013714	Y khoa	500	5.7	TB	Khá	2008	Trung cấp	Y sĩ	TC Y tá Vĩnh Phúc	Khá	2017	3 năm (12/2018-12/2021)	BV Sơn Nhì Vĩnh Phúc	OK	OK	OK	
50	BTSH15	Nguyễn Thành Bá	08/07/1991	031091009666	Y khoa	500	6.5	TB	Tốt	2009	Trung Cấp	Y Sĩ Đa Khoa	Trung cấp Y được Bắc Ninh	Khá	2011	3,5 năm (15/02/2017 - 03/08/2020)	Phòng khám đa khoa Y tá Bệnh Dân (thuộc Cty CP Y tá Bình Dân)	OK	OK	OK	
51	TS222	Nguyễn Văn Hân	01/05/1992	040092002832	Y khoa	500	6.3	TB	Tốt	2011	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Hệ TC - DH Quốc tế Hàng Bàng	Khá	2013	3 năm (10/2021-11/2024)	Cty CP Được hiệu Minh An	OK	OK	OK	
52	TS206	Vũ Đức Hậu	17/05/1991	038091026614	Y khoa	500	5.7	TB	Tốt	2009	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Hệ TC-CD Y tá Ninh Bình	Khá	2011	>3 năm (01/2020-10/2023)	CT TNHH Y Được Hoàng Nam	OK	OK	OK	
53	BTSH20	Ngô Xuân Huy	12/02/1993	019092001235	Y khoa	500	5.4	Yếu	Khá	2011	Trung cấp	Y sĩ	Cao đẳng Y tá Thái Nguyên	Khá	2014	Từ 15/12/2020 đến 09/04/2024	Phòng khám DK Công Vinh (thuộc Cty CP BV QT Công Vinh)	OK	OK	OK	
54	TS174	Kiều Văn Khanh	01/02/1987	001087008395	Y khoa	500	7.1	Khá	Tốt	2005	Trung cấp	Y sĩ	TC Kĩ thuật Y Được Hà Nội	Khá	2019	4 năm (03/2020-04/2024)	Trạm Y tá Xã Tân Phú	OK	OK	OK	
55	TS196	Nguyễn Thị Nga	06/12/1990	027190002493	Y khoa	500	7.3	Khá	Tốt	2008	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	TC Y tá Bắc Ninh	Khá	2011	>7 năm (7/2014 - 1/2024)	Trạm Y tá Xã Quang Phú, Lương Tài, Bắc Ninh	OK	OK	OK	
56	TS206	Bùi Thị Nga	01/04/1991	030193014076	Y khoa	500	6.9	Khá	Tốt	2011	Trung cấp	Y sĩ	Hệ TC - CD Kĩ thuật Y - Được Hà Nội	Khá	2020	>3 năm (11/2020-08/2024)	Phòng khám Đa khoa Quốc tế Hà Nội	OK	OK	OK	
57	TS171	Trịnh Ngọc Nguyễn	14/10/1990	08090011327	Y khoa	500	5.7	TB	Tốt	2008	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	TC Y tá Tuyên Quang	Khá	2011	>4 năm (09/2020-10/2024)	Phòng khám Đa khoa 153	OK	OK	OK	
58	TS199	Nguyễn Văn Phú	23/03/1990	026090002843	Y khoa	500	7.0	Khá	Khá	2008	Trung cấp	Y sĩ	TC Y tá Vĩnh Phúc	Khá	2015	>3 năm (09/2019-05/2023)	Trung tâm Y tá huyện Yên Lạc	OK	OK	OK	
59	TS181	Mai Văn Tâm	20/07/1983	056083005433	Y khoa	500	6.3	TB	Khá	2004	Trung cấp	Y sĩ	TC Y Được Hà Nam	Khá	2016	>3 năm (01/07/2021-10/2024)	Trung tâm Y tá Huyện Cam Lâm	OK	OK	OK	
60	TS172	Nguyễn Văn Tân	26/05/1981	024081026307	Y khoa	500	6.4	TB	Khá	2000	Trung cấp	Y sĩ	TC Y Được Tôn Thất Tùng	Khá	2020	>3 năm (02/2021-10/2024)	Phòng khám Đa khoa Tân Đức (thuộc CT Y tá Tân Đức Pharmacy)	OK	OK	OK	
61	TS177	Chau Văn Tân	14/10/1994	024094008493	Y khoa	500	6.0	TB	Tốt	2012	Trung cấp	Y sĩ	TC Y - Được Phạm Ngọc Thạch	Khá	2014	>3 năm (06/2021-10/2024)	Bệnh viện đa khoa Hưng Cường	OK	OK	OK	
62	TS184	Lý Ánh Tuyết	28/08/1990	020190001679	Y khoa	500	6.7	Khá	Tốt	2008	Trung cấp	Y sĩ	Hệ TC - Cao đẳng Y tá Thái Nguyên	Khá	2012	>10 năm (07/2014-10/2024)	Trung tâm y tá huyện Phú Lương	OK	OK	OK	
63	TS178	Lê Thị Thu Trang	21/08/1988	038188056882	Y khoa	500	7.0	Khá	Tốt	2006	Trung cấp	Y sĩ	TC Kĩ Thuật Y Được Thanh Hóa	Khá	2018	>6 năm (06/2018-09/2024)	Phòng khám nhà khoa Hoàng Hà	OK	OK	OK	
64	TS207	Phạm Thị Huyền Trang	29/09/1989	020189006307	Y khoa	500	6.0	TB	Tốt	2007	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Hệ TC - CD Y tá Phú Thọ	Khá	2010	12 năm (08/2012-10/2024)	PK đa khoa được CT CP Được phân và Vật tư y tế Lạng Sơn	OK	OK	OK	

Danh sách học sinh: 64 thí sinh / 4.

2